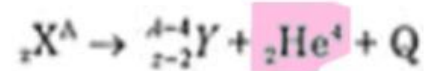
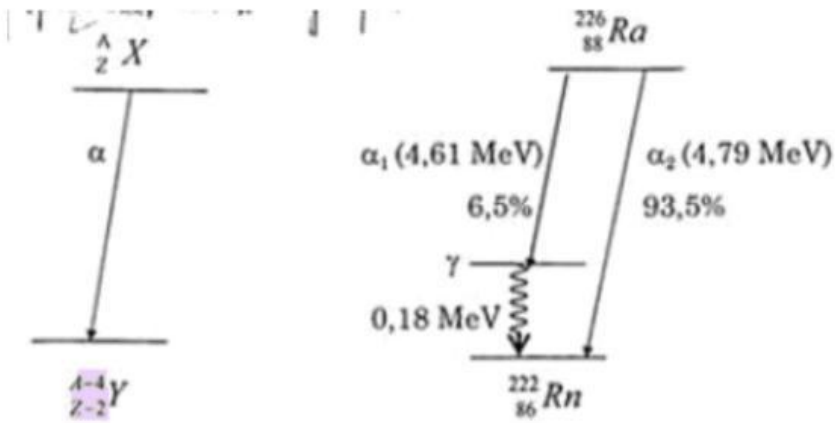


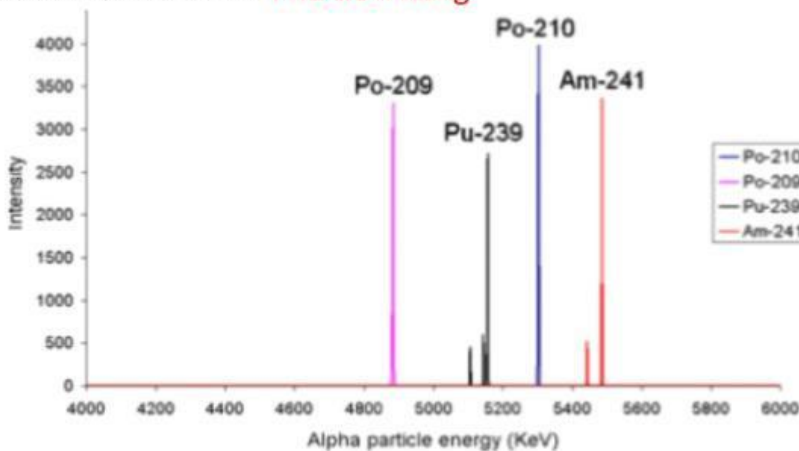
Phân rã α NT có nguyên tử khối lớn (thường > 200)



- Hạt nhân trong quá trình phân rã α
 - Z: giảm 2
 - A: giảm 4
- Q: NL phát ra dưới dạng động năng của hạt alpha
- Tính đơn năng của chùm α: các hạt α
 - phát ra từ cùng 1 loại phân rã
 - của cùng 1 loại hạt nhân
 → có NL giống nhau

e.g. ${}^{226}_{88}\text{Ra}$

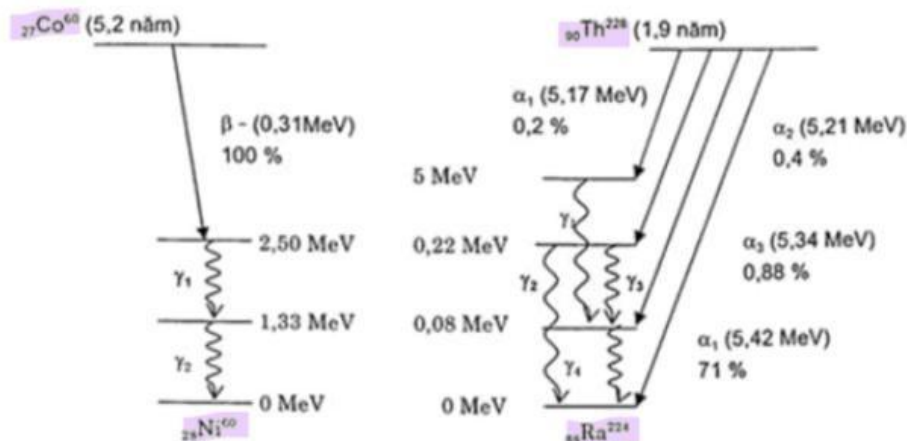
Phổ NL của chùm α: **Phổ đơn năng**



- Đặc điểm của tia α
 - m, điện tích: lớn (béo) → khả năng ion hóa cao
 - tốc độ: thấp (ì ạch) → khả năng đâm xuyên yếu
- bị lệch trong điện trường
- Quỹ đạo: đường thẳng
- Quãng chạy:
 - KK: 10 cm
 - H₂O: 0.1 mm
 - Al: 0.06 mm

Quãng chạy: bề mặt lớp vật chất mà hạt vi mô có thể xuyên qua

Phân rã γ NT có hạt nhân đang ở trạng thái kích thích E kích thích --> E thấp hơn



- Bản chất tia γ: sóng điện từ λ cực ngắn
- không bị lệch trong điện trường
- Hạt nhân trong quá trình phân rã γ
 - Thành phần cấu tạo: không đổi
 - Trạng thái NL: thay đổi
- Đa số hạt nhân mới tạo ra sau phân rã α, β đều ở trạng thái kích thích → thường tiếp tục phát tia γ

e.g. ${}^{60}_{27}\text{Co}$, ${}^{228}_{90}\text{Th}$